

TUẦN 9

Thứ hai ngày 23 tháng 10 năm 2023

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM SINH HOẠT DƯỚI CỜ CẤP LỚP

PHONG TRÀO CHĂM SÓC CÂY XANH (Tiết 25)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS biết được kế hoạch của nhà trường, của lớp về tổ chức phong trào chăm sóc cây xanh.
- HS có ý thức tự giác, tích cực, rèn luyện bản thân và tham gia phong trào bằng những hành động, việc làm cụ thể.
- HS nhận thức được ý nghĩa của việc chăm sóc cây xanh.
- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (3 – 5’)

- GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.

Hoạt động Khám phá (15 – 20’)

- HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.
- GV phát động phong trào chăm sóc cây xanh trong toàn trường gồm các nội dung sau:
 - + *Mục đích phát động phong trào: Mỗi HS có những hành động và việc làm cụ thể để hưởng ứng phong trào chăm sóc cây xanh, góp phần tạo dựng môi trường sống xanh – sạch – đẹp.*
 - + *GV gợi ý một số hoạt động HS có thể thực hiện để hưởng ứng phong trào chăm vườn cây xanh: trồng cây, tưới cây, nhổ cỏ, vun xới cho cây, quét dọn lá cây khô,...*
 - + *Thời gian và hình thức thực hiện: trong các giờ hoạt động trải nghiệm, thực hành, ngoại khóa hoặc ngoài giờ trên lớp.*



Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (8 – 10’)

- HS thực hành chăm sóc bồn cây của lớp: Tưới cây, nhổ cỏ, bón phân, xới đất....
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

TIẾNG VIỆT
ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 1 (Tiết 81 + 82)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS củng cố kĩ năng đọc thông qua hoạt động đọc đúng các bài đã học, đồng thời đọc thêm những văn bản mới.
- HS củng cố kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động nói trong những tình huống cụ thể, kĩ năng nghe và kể lại một câu chuyện.
- HS củng cố kĩ năng vận dụng kiến thức đã học qua hoạt động mở rộng vốn từ ngữ về đồ dùng học tập, đồ dùng gia đình, phân biệt từ chỉ sự vật, hoạt động và đặc điểm của sự vật. Về câu, phân biệt câu giới thiệu, câu nêu hoạt động, câu nêu đặc điểm. Viết câu nêu đặc điểm hay công dụng của đồ vật, sử dụng dấu câu thích hợp trong những hoàn cảnh giao tiếp cụ thể.
- Giúp HS hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng, phiếu bốc thăm bài đọc, chậu cây.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (4 – 5')

- GV YC lớp hát và vận động theo nhạc bài hát: “*Tập thể dục buổi sáng*”.
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

Hoạt động Khám phá (18 – 20')

1. Tìm tên bài đọc tương ứng với nội dung bài

- GV tổ chức chia HS thành 5 nhóm.
 - + Cánh hoa bên trong (màu vàng) là tên 5 bài tập đọc được chọn trong các tuần từ tuần 1 – 8.
 - + Cánh hoa bên ngoài (màu hồng) là nội dung các bài đọc.
- GV yêu cầu thảo luận nhóm
- Ghép nội dung với tên bài đọc.
- HS thảo luận nhóm - Đọc nội dung và lựa chọn đáp án đúng.
- Đại diện các nhóm trình bày.
- Đáp án: 1 – c; 2 – a; 3 – e; 4 – d; 5 – b
- GV nhận xét, tuyên dương.

Hoạt động Luyện tập, thực hành (35 – 40')

Chọn đọc một bài và trả lời câu hỏi

- GV tổ chức hái hoa dân chủ. GV chuẩn bị 6 lá thăm tương ứng với 6 bài tập đọc đã học. (Đính thăm trên 1 chậu cây/ hoa.)
- GV YC HS làm việc nhóm đôi đọc lại 6 văn bản đã học, trả lời các câu hỏi có trong bài.
- GV YC đại diện các nhóm lên hái hoa và làm theo yêu cầu có trong thăm, trình bày trước lớp.
- HS nhận xét.

- GV nhận xét - tuyên dương – chốt đáp án đúng.

Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (5 – 7')

- GV YC HS chia sẻ về một bài đọc mà em thích nhất.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

.....

Thứ ba ngày 24 tháng 10 năm 2023

TIẾNG VIỆT

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 1 (Tiết 83 + 84)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS củng cố và phát triển kỹ năng nghe - viết.
- HS củng cố kỹ năng viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.
- HS củng cố kỹ năng làm đúng các bài tập chính tả.
- Rèn kỹ năng phản xạ cho HS thông qua trò chơi đoán từ.
- Củng cố kỹ năng quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: File bài giảng, bảng con

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 - 3')

- GVYC HS hát múa theo nhạc: “Lớp chúng ta đoàn kết”
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

Hoạt động Luyện tập - Thực hành

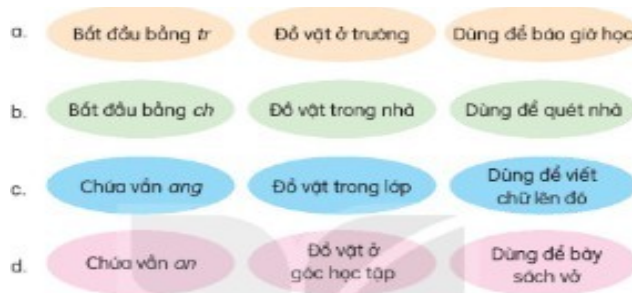
HS làm các bài tập trong trang 36, 37 trong VBT Tiếng Việt.

1. Nghe – viết: “Cô giáo lớp em” 2 khổ thơ đầu (18 - 20')

- GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.
- GV YC HS đọc lại đoạn chính tả.
- GV nêu câu hỏi:
 - + Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?
 - + Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?
- HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào vở nháp.
- GV đọc cho HS nghe viết.
- YC HS đối vở soát lỗi chính tả.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

2. Trò chơi: Đoán từ (13 - 15')

- YCHS đọc đề bài.
- GV nêu luật chơi, cách chơi: Mỗi nhóm ghi đáp án của mình vào bảng con. Nhóm nào làm nhanh, đúng sẽ giành chiến thắng.



- GV cho HS thảo luận nhóm 4. Mỗi câu hỏi HS có 30 giây để nêu đáp án.
- Các nhóm chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét, khen ngợi và tuyên dương HS.

3. Viết tên đồ vật trong mỗi hình (10 – 12')

- GV YC HS đọc yêu cầu.



- GV cho HS làm việc theo nhóm đôi với nội dung sau:
 - + Quan sát các đồ vật trong tranh.
 - + Nói tên đồ vật.
- Đại diện các nhóm trình bày.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét – chốt.

4. Hỏi đáp về công dụng của từng đồ vật ở bài tập 5. (10 - 12')

- GV YC HS đọc yêu cầu.
- GV YC HS thảo luận nhóm đôi với nội dung:
 - + Đọc câu mẫu trong SGK.
 - + Quan sát lại các đồ vật trong tranh ở bài tập 5.
 - + Hỏi đáp về công dụng của đồ vật.
- Đại diện một số cặp trình bày.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét - chốt.

5. Ghép các từ ngữ để tạo thành 4 câu nêu đặc điểm (8 - 10')



- HS đọc yêu cầu.
- GV YC HS làm việc theo nhóm đôi với nội dung:
 - + Đọc các từ ngữ hàng trên (chỉ sự vật).
 - + Đọc các từ ngữ hàng dưới (các từ chỉ đặc điểm).

- + Chọn các từ ngữ hàng trên sao cho phù hợp với hàng dưới.
- + Đại diện nhóm lên bảng nối và đọc to câu của nhóm mình.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét- chốt- tuyên dương HS.

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (1 – 2’)

- HS thi đọc các câu nêu đặc điểm phù hợp với đồ dùng trong lớp học theo cặp đôi.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM **CHĂM SÓC CÂY XANH (Tiết 26)**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS kể được tên một số cây xanh ở trường, nơi trồng và các công việc cần làm để chăm sóc cây xanh.
- HS chia sẻ các cách chăm sóc cây xanh ở trường, giúp cây phát triển tươi tốt.
- HS hiểu được ý nghĩa của việc trồng và chăm sóc cây xanh.
- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng, phiếu quan sát.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (3 - 5’)

- GV tổ chức cho HS cùng hát và vận động theo bài hát: Em yêu cây xanh (tác giả Hoàng Văn Yến).

Hoạt động Khám phá (8 – 10’)

*** Cây xanh trường em**

- GV chia lớp thành các nhóm.
- GV tổ chức cho các nhóm đi quan sát cây xanh ở trường để tìm hiểu về các nội dung sau: tên cây, nơi trồng từng loại cây, việc cần làm để chăm sóc cây.
- GV phân công cho các nhóm quan sát ở các khu vực khác nhau, chú ý đảm bảo an toàn, thuận lợi trong quá trình quan sát.
- GV yêu cầu các nhóm ghi lại kết quả quan sát vào phiếu.

PHIẾU QUAN SÁT		
Tên nhóm:		
Tên cây	Nơi trồng	Việc cần làm để chăm sóc cây

- GV

mời các nhóm chia sẻ kết quả quan sát trước lớp.

c. Kết luận: Khuôn viên của nhà trường trồng nhiều loại cây xanh nhằm đem lại môi trường không khí trong lành, tươi mát cho mọi người. Các em hãy có ý thức chăm sóc cây xanh nhé.

Hoạt động Luyện tập, thực hành (15 – 17')

*** Cách chăm sóc cây xanh**



- GV chia lớp thành 4 nhóm.
- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm theo câu hỏi: *Chúng ta cần làm gì để chăm sóc cây xanh, giúp cây phát triển tươi tốt?*
- GV mời 2 đến 3 nhóm lên chia sẻ trước lớp: Tới cây, nhổ cỏ, xới đất xung quanh gốc cây....
- GV tổ chức cho các nhóm cùng chăm sóc cây xanh trong khuôn viên nhà trường và tại bồn cây của lớp.

c. Kết luận: Cây xanh có rất nhiều lợi ích trong cuộc sống. Để cây xanh phát triển tươi tốt, chúng cần được chăm sóc và bảo vệ. Mỗi chúng ta cần góp sức trong việc trồng và chăm sóc cây xanh. Những công việc chúng ta cần làm để chăm sóc cây xanh gồm: trồng cây, vun xới, tưới nước, nhổ cỏ xung quanh gốc cây,...

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (2 – 3')

- HS chia sẻ cảm nhận sau khi học xong bài học.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

TOÁN **KI – LÔ – GAM (Tiết 41)**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- 100% HS nhận biết được đơn vị đo khối lượng ki – lô – gam, cách đọc, viết các đơn vị đo đó.
- 100% HS biết so sánh số đo ki – lô – gam để nhận biết được vật nặng hơn, nhẹ hơn.
- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: + File bài giảng.
+ Cân đĩa, quả cân 1kg.

+ Một số đồ vật, vật thật dùng để cân, so sánh nặng hơn, nhẹ hơn.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV tổ chức chơi trò chơi: “Đua xe tốc độ”.
- GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới.

Hoạt động Khám phá (9 – 10')

- GV YC HS quan sát tranh sgk/tr.59.
- Quan sát cân thăng bằng và hỏi:
 - Con Sóc và 1 quả bưởi có cân nặng như thế nào?
 - + Con Sóc cân nặng bằng 1 quả bưởi.
- GV YC HS quan sát quả cân 1kg.
- GV giới thiệu đây là quả cân nặng 1kg.
- GV YC HS quan sát tranh sgk/tr.59.
- Hộp sữa cân nặng 1kg, túi gạo cân nặng 1kg (khi cân thăng bằng).
- 1 ki – lô – gam được viết tắt kg.
- Nhận xét, tuyên dương.
- GV lấy ví dụ: *Quả bí cân nặng 1kg, gói đường cân nặng 1kg (khi cân thăng bằng).*

Hoạt động Luyện tập (23 – 25')

GV HDHS làm bài tập 1,2,3 trang 60 SGK và bài tập 1,2,3 trang 44 vở thực hành toán kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Chọn Đ hoặc S vào ô trống:

- YC HS đọc đề bài.
- GV YC HS quan sát tranh sgk/tr.60.
- GV YC HS làm bài cá nhân vào vở thực hành toán trang số 44.
- GV theo dõi, chấm nhanh bài làm của HS.
- GV YC HS lần lượt nêu kết quả và giải thích cách làm.
- Câu a, b, c, e là đúng. Câu d sai.
 - + Vì quả bóng nhẹ hơn 1 kg, 1kg nặng bằng quả bưởi. Vậy quả bóng nhẹ hơn quả bưởi. Nên quả bóng nặng bằng quả bưởi là sai.
 - + Vì sao câu e đúng?
 - + Vì nải chuối nặng hơn 1kg, 1kg nặng bằng quả bưởi. Vậy nải chuối nặng hơn quả bưởi.
- GV nhận xét, tuyên dương.

GV chốt: Cách quan sát vị trí của các đĩa cân, kim chỉ trên mặt cân để biết vật nào nặng hơn, vật nào nhẹ hơn hay các vật nặng bằng nhau.

Bài 2:



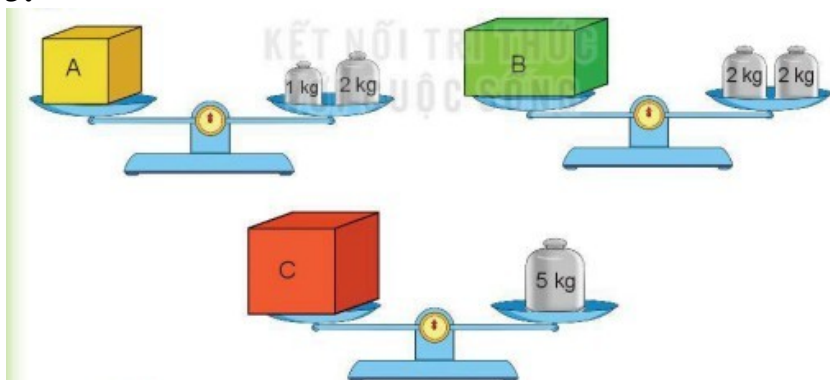
- HS đọc YC bài.
- GV YC HS thảo luận nhóm đôi kết hợp làm bài vào vở thực hành toán trang

số 44.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn kết hợp chấm chữa bài.
- Đánh giá, nhận xét bài HS.

GV chốt: *Cách đọc cân nặng của các vật.*

Bài 3:



- HS đọc YC bài.
- HS thảo luận nhóm 4 quan sát tranh và trả lời câu hỏi.
- GV theo dõi, giúp đỡ nhóm còn gặp khó khăn.
- Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận và nêu cách làm.
 - + Hãy tìm số cân nặng của mỗi hộp?
- Hộp A cân nặng 3 kg, hộp B cân nặng 4kg, hộp C cân nặng 5kg.
 - + Câu b: yêu cầu HS so sánh số cân nặng mỗi hộp và tìm ra hộp nặng nhất và hộp nhẹ nhất.
- Hộp nặng nhất là hộp C, hộp nhẹ nhất là hộp A.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

GV chốt: *Khi cân thăng bằng, khối lượng hai bên đĩa cân bằng nhau. Dựa vào khối lượng các vật biết cách so sánh và tìm ra vật nặng nhất, vật nhẹ nhất.*

Hoạt động Vận dụng (2 – 3')

- GV lấy ví dụ: 1 kg bông và 1 kg sắt cái nào nặng hơn?
 - + 2 loại bằng nhau vì đều bằng 1kg.
- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....
.....
.....

TOÁN

LUYỆN TẬP (Tiết 42)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS làm quen phép tính cộng, phép tính trừ với số đo ki – lô – gam.
- Vận dụng vào giải toán liên quan đến các phép tính cộng, trừ với số đo ki – lô – gam.
- Phát triển năng lực tính toán, kỹ năng so sánh số.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: + File bài giảng.
- + Cân đĩa, quả cân 1kg.
- + Một số đồ vật, vật thật dùng để cân, so sánh nặng hơn, nhẹ hơn.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV tổ chức chơi trò chơi: “*Lật mảnh ghép*”.
- HS tham gia chơi.
- GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới.

Hoạt động Luyện tập (23 – 25')

GV HDHS làm bài tập 1,2,3,4 trang 61 SGK và bài tập 1,2,3,4 trang 45 vở thực hành Toán kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Tính (theo mẫu).

Mẫu: $5\text{ kg} + 4\text{ kg} = 9\text{ kg}; \quad 10\text{ kg} - 3\text{ kg} = 7\text{ kg}$

a) $12\text{ kg} + 23\text{ kg}$

$45\text{ kg} + 20\text{ kg}$

$9\text{ kg} + 7\text{ kg}$

b) $42\text{ kg} - 30\text{ kg}$

$13\text{ kg} - 9\text{ kg}$

$60\text{ kg} - 40\text{ kg}$

- HS đọc YC bài.
 - GV YC HS quan sát mẫu và làm bài cá nhân vào vở ô li Toán.
 - GV theo dõi, chấm nhanh bài làm của HS.
 - HS lần lượt nêu kết quả bài làm.
- a) $12\text{ kg} + 23\text{ kg} =$ $45\text{ kg} + 20\text{ kg} =$ $9\text{ kg} + 7\text{ kg} =$
- b) $42\text{ kg} - 30\text{ kg} =$ $13\text{ kg} - 9\text{ kg} =$ $60\text{ kg} - 40\text{ kg} =$
- GV nêu câu hỏi:
 - + Muốn thực hiện các phép tính ta làm thế nào?
 - + Khi tính ta cần lưu ý điều gì?
 - HS thực hiện lần lượt các YC.
 - Nhận xét, tuyên dương HS.

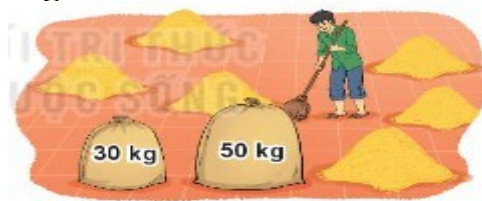
GV chốt: Cách thực hiện và trình bày phép tính khi có kèm đơn vị đo.

Bài 2: Số?



- HS đọc YC bài.
- HS thảo luận nhóm đôi cách tìm cân nặng của con ngỗng và con gà.
- HS làm bài vào vở thực hành toán trang 45.
- GV theo dõi, chấm nhanh bài làm của HS.
- Đại diện nhóm trình bày kết quả và nêu cách làm.
- GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 3: Tìm tổng số ki – lô – gam thóc của hai bao thóc.



- HS đọc YC bài.
- GV HDHS phân tích bài toán.
 - + Bài toán cho biết gì?
 - + Bài toán yêu cầu gì?
- Bao thứ nhất nặng 30kg, bao thứ 2 nặng 50kg.
- Tìm tổng số ki – lô – gam thóc của cả hai bao?
- Yêu cầu HS nêu bài toán và làm bài cá nhân vào vở ô li Toán.
- HS làm bài vào vở.

Bài giải:

Cả hai bao thóc cân nặng số ki – lô – gam là:

$$30 + 50 = 80 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 80 ki – lô – gam.

- GV theo dõi, chấm nhanh bài làm của HS.
- GV chiếu bài của 1 HS lên để nhận xét chung.

Bài 4:

4 Ba chú rô-bốt rủ nhau đi cân. Rô-bốt A cân nặng 32 kg, rô-bốt B nặng hơn rô-bốt A là 2 kg, rô-bốt C nhẹ hơn rô-bốt A là 2 kg. Hỏi:

- a) Rô-bốt B cân nặng bao nhiêu ki-lô-gam?
- b) Rô-bốt C cân nặng bao nhiêu ki-lô-gam?



- HS đọc YC bài.
- HS quan sát tranh thảo luận nhóm 4 kết hợp làm bài tập vào vở thực hành Toán trang 45.
- GV theo dõi, chấm nhanh bài làm của HS.
- Đại diện nhóm trình bày kết quả và nêu cách làm.
- HS, GV nhận xét.

Bài giải

Rô – bốt B cân nặng số ki – lô – gam là:

$$32 + 2 = 34 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 34 ki – lô - gam.

Bài giải

Rô – bốt C cân nặng số ki – lô – gam là:

$$32 - 2 = 30 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 30 ki – lô - gam.

Hoạt động Vận dụng (2 – 3')

- GV gọi 3 HS của lớp lên bảng: Mỗi HS đọc cân nặng của mình. Các HS dưới lớp tìm xem bạn nào nặng nhất, bạn nào nhẹ nhất.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

TIẾNG VIỆT

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 1 (Tiết 85 + 86)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- củng cố kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động nói trong những tình huống cụ thể, kĩ năng nghe và kể lại một câu chuyện.

- củng cố kĩ năng vận dụng Tiếng Việt qua hoạt động mở rộng vốn từ ngữ về đồ dùng học tập, đồ dùng gia đình, phân biệt từ chỉ sự vật, hoạt động và đặc điểm của sự vật. Về câu, phân biệt câu giới thiệu, câu nêu hoạt động, câu nêu đặc điểm. Viết câu nêu đặc điểm hay công dụng của đồ vật, sử dụng dấu câu thích hợp trong những hoàn cảnh giao tiếp cụ thể.

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 - 3')

- Cho lớp hát và vận động theo nhạc bài hát: “*Vui đến trường*”.

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

Hoạt động khám phá, luyện tập

1. Đóng vai, nói và đáp trong 4 tình huống (20 - 25')

a. Nhờ bạn nhặt giúp cái bút bị rơi.

b. Khen bạn viết chữ đẹp.

c. An ủi bạn khi bạn bị ốm nên phải nghỉ học.

d. Chúc mừng sinh nhật bạn.

- HS đọc yêu cầu.

- Chọn 1 tình huống, hướng dẫn 1 cặp đôi thực hiện.

- GV yêu cầu HS làm việc cặp đôi theo các nội dung:

+ Đọc 1 lượt 4 tình huống.

+ Đọc từng tình huống và thảo luận đáp án đúng cho mỗi tình huống.

- Mời đại diện các nhóm trình bày kết quả.

- HS nhận xét.

- GV nhận xét, tuyên dương HS.

2. Mỗi câu ở cột A thuộc kiểu câu nào ở cột B? (15 - 17')

A	B
Bác An là nông dân.	Câu giới thiệu
Bác đang gặt lúa.	Câu nêu hoạt động
Bác rất chăm chỉ và cẩn thận.	Câu nêu đặc điểm

- Cho HS làm việc nhóm đôi:
- Đại diện nhóm trình bày.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

GV chốt: *Câu giới thiệu thường có từ là; câu nêu hoạt động có từ chỉ hoạt động; câu nêu đặc điểm có từ chỉ đặc điểm.*

3. Chọn dấu chấm hay dấu chấm hỏi thay cho ô vuông (13 - 15')

- Gọi HS đọc yêu cầu.
- GV yêu cầu HS nêu quy tắc: khi nào dùng dấu chấm, khi nào dùng dấu chấm hỏi?
- HS thảo luận nhóm đôi vào làm bài vào VBT Tiếng Việt.
- Đại diện nhóm trình bày.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

GV chốt: *Dấu chấm thường đặt sau câu kể, câu miêu tả. Dấu hỏi được đặt sau câu hỏi.*

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (8 – 10')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Tôi cần, tôi cần”
- GV phổ biến cách chơi và lượt chơi.
- Mỗi lượt chơi GV YC HS đặt câu giới thiệu, câu nêu hoạt động, câu nêu đặc điểm.
- Nhận xét, tuyên dương HS.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

.....

Thứ tư ngày 25 tháng 10 năm 2023

TOÁN TƯ DUY ÔN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS ôn tập lại các kiến thức về các số chẵn, lẻ.
- Thông qua việc giải toán, HS có cơ hội được phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

- Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng, phiếu bài tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 - 3’)

- GV cho HS vận động theo nhạc bài hát: “*Toca toca*”.
- GV dẫn dắt vào bài học.

Hoạt động Luyện tập, thực hành (25- 27 ’)

Hướng dẫn học sinh làm bài tập, kết hợp chấm chữa bài

Bài 1: Cho các số: 0, 1, 3, 5, 7, 8.

a) *Viết tất cả các chữ số chẵn có hai chữ số từ các số trên.*

b) *Viết tất cả các chữ số lẻ có hai chữ số từ các số trên.*

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào Phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- Đại diện nhóm lên chia sẻ kết quả.
- Các nhóm nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

GV chốt về cách nhận biết số chẵn, lẻ.

Bài 2: Quan sát hình dưới đây và điền số thích hợp vào chỗ chấm.

$$\begin{array}{c} \text{rabbit} + \text{rabbit} = 8\text{kg} \end{array}$$

$$\begin{array}{c} \text{rabbit} + \text{chicken} = 5\text{kg} \end{array}$$

$$\begin{array}{c} \text{cat} - \text{chicken} = 5\text{kg} \end{array}$$

$$\begin{array}{c} \text{rabbit} + \text{cat} + \text{chicken} = \dots\text{kg} \end{array}$$

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm 4 và làm bài vào Phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- Đại diện nhóm lên chia sẻ kết quả.
- Các nhóm nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 3: Một cửa hàng bách hóa ngày thứ nhất bán được 34kg bột mì, ngày thứ hai bán được nhiều hơn ngày thứ nhất 7kg bột mì. Hỏi sau hai ngày, cửa hàng bán được tất cả bao nhiêu ki – lô – gam bột mì?

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm 2 và làm bài vào Phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- Đại diện nhóm lên chia sẻ kết quả.
- Các nhóm nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 4: Bao thóc thứ nhất nặng 58kg và nặng hơn bao thóc thứ 2 là 17kg. Hỏi:

a) Bao thóc thứ hai nặng bao nhiêu ki – lô – gam?

b) Cả hai bao thóc nặng bao nhiêu ki – lô – gam?

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm 4 và làm bài vào Phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- Đại diện nhóm lên chia sẻ kết quả.
- Các nhóm nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Hoạt động củng cố (2 – 3')

- GV nhận xét tiết dạy và tuyên dương HS.
- GV nhắc HS về nhà xem lại các bài tập đã làm.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....
.....

TIẾNG VIỆT

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 1 (Tiết 87 + 88)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động nói trong những tình huống cụ thể, kĩ năng nghe và kể lại một câu chuyện.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ.
- Biết yêu quý thời gian, yêu quý lao động, yêu quý các nhận vật trong truyện.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- Cho lớp hát và vận động theo nhạc bài hát: “Tập thể dục buổi sáng”.
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

Hoạt động Khám phá, luyện tập

1. Nhìn tranh và nói tên câu chuyện. Chọn kể một câu chuyện em thích (25 - 30')

- Gọi HS đọc yêu cầu.
- GV yêu cầu quan sát các bức tranh trong SGK.
- Thảo luận nhóm 4 - thực hiện nội dung
- Cho HS nêu tên câu chuyện dưới tranh.
- Kể chuyện trong nhóm.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét – Chốt.
- Mời đại diện các nhóm thi kể.
- GV đưa ra tiêu chí kể chuyện bình chọn bạn kể hay nhất.
- HS nhận xét - GV nhận xét - tuyên dương.

2. Cùng bạn hỏi đáp về những câu chuyện em và bạn vừa kể (25 - 28')

- Gọi HS đọc yêu cầu.
- HS làm nhóm đôi- 1 HS hỏi – 1 HS trả lời và ngược lại.
- Đại diện một số nhóm trình bày.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét- chốt.

Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (5 – 6')

- Hôm nay em học bài gì?
- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?
- HS chia sẻ.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

TOÁN

BÀI 16: LÍT (Tiết 43)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS nhận biết, cảm nhận về dung tích (so sánh lượng nước chứa trong đồ vật), về biểu tượng đơn vị đo lít.
- HS biết đọc, viết đơn vị đo lít.
- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng, cốc, chai, can nhựa đựng nước.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV YC HS quan sát tranh phần a sgk/tr.62 và nêu câu hỏi:
+ Hình dạng bình và cốc như thế nào?
- 2 - 3 HS trả lời.

- + Cái nào đựng được nhiều nước hơn?
- Cái nào đựng được ít nước hơn?
- + Cái bình to hơn cái cốc.
- Cái bình đựng được nhiều nước hơn, cái cốc đựng được ít nước hơn.
- Vậy dung tích của cái bình sẽ đựng được nhiều hơn, dung tích của cốc đựng được ít hơn.

- HS lấy ví dụ và chia sẻ.
- GV YC HS quan sát tiếp tranh phần a sgk/tr.62:
 - + Lượng nước ở bình rót ra được mấy cốc?
- Vậy lượng nước trong bình bằng lượng nước ở 4 cốc.
- HS lắng nghe, nhắc lại.
- GV YC HS quan sát tiếp tranh phần b sgk/tr.62:
 - Đây là ca 1 lít và chai 1 lít.
 - Nếu ca và chai này chứa đầy nước, ta có lượng nước trong chai, ca là 1 lít.
 - Giới thiệu đây chính là đơn vị đo lít, viết tắt là l.
 - Nhận xét, tuyên dương.
 - GV lấy ví dụ: *Cô lấy nước rót đầy 2 ca 1 lít. Vậy cô có mấy lít?*

Hoạt động Luyện tập (23 – 25')

GV HDHS làm bài tập 1,2,3 trang 63 SGK Toán và bài tập 1,2,3 trang 46 vở thực hành Toán kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Quan sát tranh rồi chọn câu đúng.

Đổ hết nước từ ca 1 l được đầy một chai và một cốc (như hình vẽ).

- A. Chai đựng 1 l nước.
- B. Chai đựng ít hơn 1 l nước.
- C. Chai đựng nhiều hơn 1 l nước.



- HS đọc YC bài.
- HS quan sát tranh bài 1 sgk/tr.63:
- Hãy so sánh lượng nước 1l ở ca 1l với lượng nước ở chai rồi lựa chọn câu trả lời đúng.
- HS quan sát và đưa ra câu trả lời.
- 1 - 2 HS trả lời.
 - + Đáp án B đúng. Vì 1l chứa đầy 1 chai và 1 cốc nên chai chứa ít hơn 1l nước.
- GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 2: Số?

- HS đọc YC bài.
- HS quan sát tranh bài 2 sgk/tr.63:
 - + Hãy đọc các đơn vị đo có trong mỗi hình.
- HS đọc: mười lít, ba lít, hai lít, năm lít, hai mươi lít.
- Yêu cầu HS viết các đơn vị đo vào ô trống.
- HS viết: 10l, 3l, 2l, 5l, 20l.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Đánh giá, nhận xét bài HS.

Bài 3: Số?

- HS đọc YC bài.
- HS quan sát tranh bài 3 sgk/tr.63 thảo luận nhóm đôi:
 - + Viết số cốc nước vào ô trống?
 - + So sánh lượng nước ở bình B nhiều hơn lượng nước ở bình A là mấy cốc?
- Đại diện nhóm trình bày kết quả và nêu cách làm.
- a) HS viết: Lượng nước ở bình A là 4 cốc. Lượng nước ở bình B là 6 cốc.
- b) HS so sánh bằng cách nhẩm hoặc giải bài toán có lời văn.

Bài giải

Lượng nước ở bình B nhiều hơn lượng nước ở bình A là:

$$6 - 4 = 2 \text{ (cốc)}$$

Đáp số: 2 cốc

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

Hoạt động vận dụng (1 - 2')

- GV cho HS rót nước từ bình ra đầy các cốc nhỏ và so sánh cốc nào đựng được nhiều nước hơn

- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

TOÁN

BÀI 16: LÍT

LUYỆN TẬP (Tiết 44)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS làm quen với phép tính cộng, trừ với số đo dung tích lít (l).
- Vận dụng giải bài tập, bài toán thực tế liên quan các phép tính đó.
- Phát triển năng lực tính toán, kỹ năng so sánh số.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV YC học sinh chơi trò chơi “Ai nhanh ai đúng.”
- GV nêu luật chơi: Chia lớp thành 3 nhóm. Thành viên mỗi nhóm sẽ giành quyền đưa ra kết quả của phép tính có sẵn trên bảng. Nhóm nào có nhiều đáp án đúng và nhanh nhất thì nhóm đó sẽ thắng cuộc.

Hoạt động Luyện tập (23 – 25')

GV HDHS làm bài tập 1,2,3,4,5 trang 64, 65 SGK và 1,2,3,4,5 trang 46, 47 vở thực hành Toán kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Tính (theo mẫu).

- HS đọc YC bài.
- GV HDHS làm bài theo mẫu cá nhân vào vở ô li Toán..

- GV theo dõi, chấm nhanh bài làm của HS.

a) $51 + 41 = 91$

$121 + 201 = 321$

$71 + 61 = 131$

b) $91 - 31 = 61$

$191 - 101 = 91$

$111 - 21 = 91$

- 3 HS lên bảng điền kết quả.

- HS, GV nhận xét.

+ Khi thực hiện tính bài này ta lưu ý điều gì?

+ **GV chốt cách thực hiện phép tính khi có kèm đơn vị đo.**

Bài 2: Số?

- HS đọc YC bài.

- HS quan sát tiếp tranh bài 2 sgk/tr.64.

- GV YC HS làm bài cá nhân vào vở thực hành toán trang 47.

- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.

- HS tự nhẩm phép tính và nêu kết quả.

a) $11 + 21 = 31$

$51 + 81 = 131$

b) $11 + 21 + 51 = 81$

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 3: Số?

- HS đọc YC bài.

- HS quan sát tranh bài 3 sgk/tr.64 và thảo luận nhóm đôi kết hợp làm bài vào vở thực hành Toán trang 47.

- GV theo dõi, giúp đỡ HS còn gặp khó khăn.

- GV chấm nhanh bài làm của HS.

- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.

- HS tự nhẩm phép tính và nêu kết quả.

$51 - 21 = 31$

$101 - 41 = 61$

$151 - 51 = 101$

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 4:

- HS đọc YC bài.

- YC HS quan sát tranh bài 4 sgk/tr.65 và thảo luận nhóm đôi:

+ Đếm số ca nước ở cạnh mỗi vật?

+ Tính tổng số lít nước ở mỗi ca đó rồi ghi kết quả vào bảng.

- GV theo dõi, chấm nhanh bài làm của HS.

- Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận và nêu cách làm.

a) HS tính.

Đồ vật Bình	Ấm	Xô	Can	
Số lít nước	2l	3l	5l	7l

- Yêu cầu HS quan sát bảng kết quả vừa tính.

+ So sánh các số ở bảng để xem đồ vật nào đựng nhiều nước nhất và đồ vật nào đựng ít nước nhất.

- Can đựng nhiều nước nhất. Ấm đựng ít nước nhất.

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 5:

5 Trong can có 15 l nước mắm. Mẹ đã rót 7 l nước mắm vào các chai. Hỏi trong can còn lại bao nhiêu lít nước mắm?



- HS đọc YC bài.
- GV HDHS phân tích bài toán.
 - + Bài toán cho biết gì?
- Trong can có 15l nước mắm. Mẹ đã rót 7l nước mắm vào các chai.
 - + Bài toán hỏi gì?
- Hỏi trong can còn lại bao nhiêu lít nước mắm?
- GV YC HS làm bài vào vở ô li Toán.
- GV theo dõi, chấm nhanh bài làm của HS.
- GV chiếu bài 1 HS lên để nhận xét, chữa chung.

Bài giải:

Trong can còn lại số lít nước mắm là:

$$15 - 7 = 8 \text{ (l)}$$

Đáp số: 8 lít.

- Nhận xét, tuyên dương.

Hoạt động Vận dụng (2 – 3')

- + Chúng ta đã học đơn vị đo nào?
- Ki – lô – gam, lít.
 - + Đơn vị đo ki – lô – gam dùng để đo gì?
- Đo khối lượng.
 - + Đơn vị đo lít dùng để đo gì?
- Đo dung tích.
- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ Ở TRƯỜNG HỌC (Tiết 17)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Hệ thống được nội dung đã học về chủ đề Trường học: Một số sự kiện được tổ chức ở trường; giữ vệ sinh và an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.
- Biết cách nhắc nhở các bạn giữ an toàn khi tham gia hoạt động ở trường.

- Hệ thống lại những kiến thức đã học về một số sự kiện được tổ chức ở trường.
- củng cố kĩ năng trình bày, chia sẻ thông tin.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV : File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (4 – 5’)

- HS nhắc lại các bài đã học về chủ đề trường học: HS nêu
- GV nhận xét, dẫn dắt vào bài mới

Hoạt động Khám phá (20 – 27’)

GV tổ chức cho HS thi “Hái hoa dân chủ”

- GV cho HS thảo luận nhóm 4 trong thời gian 5’
- GV yêu cầu mỗi nhóm lên rút một phiếu, bên trong có ghi một sự kiện được tổ chức ở trường.
- GV hướng dẫn nhóm trưởng phân công các bạn, mỗi bạn nói về một nội dung như gợi ý trong SGK trang 39: *tên sự kiện, các hoạt động, sự tham gia của học sinh, ý nghĩa, cảm nhận khi tham gia sự kiện đó.*
- Sau thời gian thảo luận GV mời các nhóm lần lượt lên trình bày về sự kiện nhóm mình đã rút ra được.

Các nhóm khác nhận xét, góp ý.

- HS trả lời:

- *Ngày hội đọc sách:*

+ *Các hoạt động: đọc giới thiệu khai mạc ngày hội đọc sách, văn nghệ, đọc sách, tặng sách, nêu ý nghĩa ngày hội đọc sách.*

+ *Ý nghĩa: giúp các bạn trau dồi thêm kiến thức, hiểu được nhiều hơn về lợi ích của việc đọc sách.*

+ *Sự tham gia của học sinh: đông đảo, nhiệt tình và ý thức cao.*

+ *Cảm nhận: ngày hội đọc sách vô cùng có ý nghĩa, nó giúp chúng ta hình thành thêm tư duy sáng tạo, học hỏi được nhiều điều thú vị.*

- *Ngày Nhà giáo Việt Nam:*

+ *Các hoạt động: đọc giới thiệu khai mạc buổi lễ, văn nghệ, tri ân thầy cô.*

+ Ý nghĩa: giúp các em học sinh hiểu được sâu sắc hơn ý nghĩa ngày nhà giáo, từ đó cố gắng nhiều hơn trong học tập.

+ Sự tham gia của học sinh: đông đảo và ý thức cao.

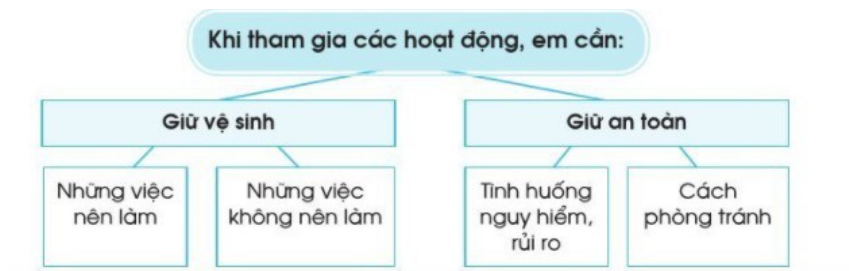
+ Cảm nhận: đó là 1 buổi lễ vô cùng có ý nghĩa, giúp học sinh chúng ta nâng cao ý thức trong học tập, cũng như biết ơn thầy cô nhiều hơn, từ đó có sự nỗ lực trong học tập, nâng cao ý thức của bản thân

Trình bày về việc giữ vệ sinh và an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường

- HS làm việc theo nhóm 4

- Thảo luận chọn một hoạt động ở trường, nêu các việc nên làm và không nên làm để giữ vệ sinh trường học khi các em tham gia hoạt động đó.

+ Thảo luận chọn một hoạt động ở trường, đưa ra một tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể gặp khi các em tham gia hoạt động đó và nêu cách phòng tránh.



- GV mời đại diện các nhóm lên trình bày trước lớp.

- HS trình bày:

- *Giữ vệ sinh*

+ *Những việc không nên làm:* Không vứt rác bừa bãi, không viết lên bàn ghế,...

+ *Những việc nên làm:* vứt rác đúng nơi quy định; thường xuyên lau dọn lớp học, dọn vệ sinh sân trường cũng như lớp học....

- *Giữ an toàn*

+ *Tình huống, nguy hiểm, rủi ro:* rượt đuổi nhau, chơi trò kéo co,...

+ *Cách phòng tránh:* Kiểm tra sân chơi, thực hiện đúng luật chơi, kiểm tra độ bền chắc của dây.

- GV nhận xét, góp ý nội dung và kỹ năng trình bày của các nhóm.

Hoạt động Củng cố (2 - 3')

GV nhận xét giờ học, tuyên dương HS

III. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ Ở TRƯỜNG HỌC (Tiết 18)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Biết cách nhắc nhở các bạn giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.
- Biết cách xử lý tình huống khi gặp nguy hiểm khi tham gia các hoạt động ở trường

I. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV : File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (4 – 5’)

- HS nêu lại một số tình huống, nguy hiểm, rủi ro có thể gặp khi tham gia các hoạt động ở trường
- GV dẫn dắt vào bài

Hoạt động Luyện tập, thực hành(24 – 25’)

- GV tổ chức cho HS Thi “Hùng biện”

GV chia lớp thành 4 nhóm và thảo luận trong 5’

- GV hướng dẫn HS: Nhóm trưởng điều khiển các bạn cùng *phân tích lợi ích của việc đã làm để giữ vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường và trình bày về nội dung đó.*
- GV mời mỗi nhóm cử một đại diện vào “Ban giám khảo”. Với sự giúp đỡ của GV, “Ban giám khảo” sẽ đưa ra tiêu chí chấm điểm cho cuộc thi “Hùng biện”.

- Trưởng ban “Ban giám khảo” sẽ phổ biến tiêu chí và tổ chức mời các nhóm lên trình bày: sự rõ ràng của lời nói, bày tỏ cảm xúc, sử dụng ngôn ngữ cơ

- HS trình bày: *Thực hiện vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường học không chỉ là việc riêng của đội lao công. Bằng cách giữ gìn vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường học, bạn sẽ tự hào về hình ảnh của*



trường và sẽ có được trải nghiệm quý giá khi quan tâm đến môi trường sống. Chúng tôi đã nhắc nhở nhau cùng giữ vệ sinh, làm sạch giày dép mỗi khi vào lớp sau giờ thể dục, vứt rác vào sọt rác mỗi khi các bạn tổ chức sinh nhật ở lớp, sắp xếp gọn gàng sách đã mượn ở thư viện,... Dù làm những việc nhỏ mỗi ngày hay- Kết thúc cuộc thi, “Ban giám khảo” sẽ tuyên dương nhóm đạt giải.

Đóng vai và xử lý tình huống.



- GV YCHS đọc câu hỏi 1, 2 SGK trang 40:

+ *Bạn nào trong hình dưới đây có thể bị nguy hiểm, rủi ro khi đi tham quan?*

+ *Em sẽ khuyên bạn đó điều gì để bạn không gặp nguy hiểm?*

- GV hướng dẫn HS:

+ Chỉ ra bạn có thể gặp nguy hiểm và đưa ra lời khuyên với bạn.

+ Phân vai và tập đóng vai trong nhóm.

- HS trả lời:

- *Bạn nam đưa chân xuống cầu có thể gặp nguy hiểm, rủi ro khi đi tham quan.*

- *Em sẽ khuyên bạn đó không nên đưa chân xuống cầu như vậy, vì rất dễ trượt chân hoặc sẩy tay sẽ rơi xuống hồ nước và có thể nguy hiểm đến tính mạng.*

- GV mời các nhóm lên bảng đóng vai.

- HS nhóm khác, GV nhận xét, góp ý cho lời khuyên của từng nhóm

Hoạt động Củng cố (4 – 5’)

- GV chốt lại những nội dung chính về các tình huống nguy hiểm rủi ro và cách phòng tránh khi tham gia hoạt động chơi kéo co và đi tham quan

- GV chia sẻ những tình huống có thể gây nguy hiểm mà mình đã từng gặp phải khi tham gia các hoạt động ở trường hoặc khi đi dã ngoại.

- GV nhận xét bài dạy

III. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Thứ năm ngày 26 tháng 10 năm 2023

TIẾNG VIỆT
ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 1 (Tiết 89 + 90)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- củng cố kỹ năng nói và nghe thông qua hoạt động nói trong những tình huống cụ thể, kỹ năng nghe và kể lại một câu chuyện, kỹ năng viết đoạn văn (giới thiệu về một đồ chơi hoặc đồ dùng gia đình.)
- củng cố kỹ năng đọc hiểu văn bản.
- biết quan sát và viết đúng, trình bày đúng đoạn văn.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng, phiếu BT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 - 3')

- HS hát và vỗ tay theo nhịp bài hát: *Chữ đẹp, nét càng ngoan.*
- Giới thiệu bài mới - Ghi đầu bài lên bảng.

Hoạt động luyện tập, thực hành

1. Đọc câu chuyện bó đũa trả lời các câu hỏi (20 - 25')

- HS đọc yêu cầu.
- HS làm cá nhân trên phiếu bài tập GV in sẵn.
- HS thực hiện – GV quan sát giúp đỡ.
- GV chấm PBT – nhận xét.

2. Viết 3 - 4 câu giới thiệu một đồ chơi hoặc một đồ dùng gia đình (35 - 40')

- HS đọc yêu cầu.
- HS đọc nội dung gợi ý trong SHS.
- GV gợi mở:
 - + Đồ vật em muốn giới thiệu là gì?
 - + Đồ vật này do ai mua? Vào dịp nào?
 - + Ích lợi của đồ vật đó là gì?
- YC vài HS nêu miệng.
- GV hướng dẫn liên kết các câu thành đoạn văn ngắn.
- Yêu cầu HS làm vở.
- GV chấm vở - Nhận xét. Đọc một số đoạn văn hay.

Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (2 - 3)

- GV lưu ý cho HS một số điểm cần chú ý khi viết đoạn văn.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Thứ sáu ngày 27 tháng 10 năm 2023

TOÁN

BÀI 17: THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM VỚI CÁC ĐƠN VỊ KI – LÔ – GAM, LÍT (Tiết 45)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Giới thiệu các loại cân thông dụng và cách sử dụng mỗi loại cân đó để cân các đồ vật theo đơn vị ki – lô – gam.
- Giới thiệu ca 1l, chai 1l và cách sử dụng để đong, đo dung tích ở các đồ vật theo đơn vị lít.

- Vận dụng thực hành cân nặng, đong, đo lượng nước vào một số bài toán trong thực tế

- Phát triển năng lực tính toán, kỹ năng so sánh số.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: + File bài giảng.
+ Cân đĩa, quả cân 1kg.
+ Một quả cam, 1 quả bưởi, vật thật dùng để cân, so sánh nặng hơn, nhẹ hơn.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV YC HS hát bài hát: “Vui đến trường”.
- GV giới thiệu bài mới.

Hoạt động Khám phá (9 – 10')

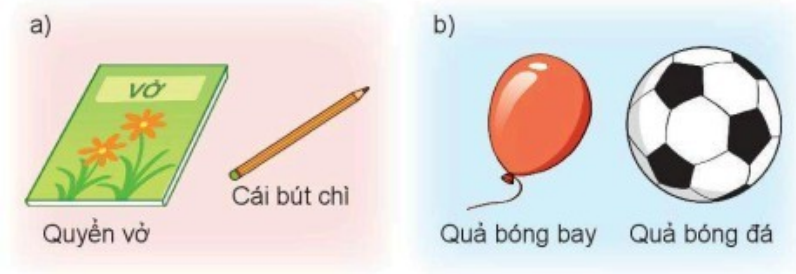
- GV YC HS quan sát tranh phần a Sgk/tr.66:
- GV giới thiệu HS các loại cân: cân đĩa, cân đồng hồ, cân bàn đồng hồ và cách sử dụng mỗi loại cân đó.
- HS lắng nghe, nhắc lại.
- GV cân thử một số đồ vật và cân một số bạn HS trong lớp.
- HS thực hành.
- GV YC HS quan sát ca 1l, chai 1l hoặc các cốc nhỏ dùng để đong, đo lượng nước của một số đồ vật.
- Yêu cầu HS thực hành đong, đo lượng nước mà đã được chuẩn bị.
- HS thực hành.
- Nhận xét, tuyên dương.

Hoạt động Luyện tập (20 – 21')

GV HDHS thực hành bài tập 1,2,3 trang 67 SGK và bài 1,2,3 vở thực hành Toán trang 48 kết hợp chấm chữa bài..

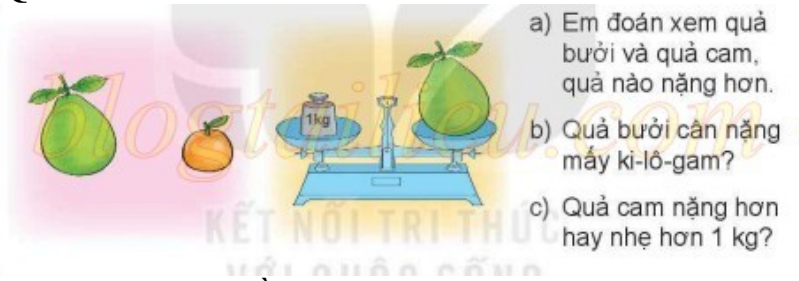
Bài 1:

Em đoán xem đồ vật nào nặng hơn, đồ vật nào nhẹ hơn.



- HS đọc YC bài.
- GV YC HS cầm vật thật trên tay và ước lượng, cảm nhận và trả lời.
- a) Quyển vở nặng hơn. Bút chì nhẹ hơn.
- b) Quả bóng bay nhẹ hơn. Quả bóng đá nặng hơn.
- HS làm bài cá nhân vào Vở thực hành Toán.
- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 2: Quan sát tranh rồi trả lời câu hỏi



- GV YC HS đọc đề bài.
 - a) GV YC HS thảo luận nhóm đôi và hoàn thành vào Vở thực hành Toán.
 - GV YC HS cầm vật thật trên tay và ước lượng, cảm nhận và trả lời.
 - b) GV YC HS quan sát cân
 - + Quả bưởi cân nặng mấy ki – lô – gam?
 - Quả bưởi cân nặng 1kg.
 - c) GV YC HS cầm quả cam và quả bưởi lên tay và ước lượng hoặc cân và trả lời.
 - HS cầm và ước lượng.
 - Quả bưởi nặng hơn quả cam.
 - HS cầm 2 quả mang đặt lên cân và quan sát số cân trên đồng hồ cân rồi trả lời.
- Quả cam nhẹ hơn 1kg.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Đánh giá, nhận xét bài HS.

Bài 3:



- a) Mỗi túi cân nặng bao nhiêu ki-lô-gam?
b) Túi gạo nặng hơn túi muối mấy ki-lô-gam?

- HS đọc YC bài.

- GV YC HS quan sát cân đồng hồ sgk/tr.67:
- + Đọc số đo trên đồng hồ?
- GV yêu cầu HS giải bài toán.
- + Túi muối nặng 2kg, túi gạo cân nặng 5kg.
- HS giải bài vào vở ô li

Bài giải:

Túi gạo nặng hơn túi muối số ki – lô – gam là:

$$5 - 2 = 3 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 3 kg gạo.

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

Hoạt động Vận dụng (2 – 3')

- HS về nhà dùng cân 1 số đồ vật trong gian đình mình từ đó nhận xét về khối lượng của các vật.
- HS cùng mẹ đi chợ mua đồ, giúp mẹ đọc khối lượng của vật trên cân đồng hồ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

TIẾNG VIỆT CÙNG CÔ **LUYỆN VIẾT: CHỮ HOA C, E, Ê, G**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Cùng cố kỹ năng viết chữ viết hoa C, E, Ê, G cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- Cùng cố kỹ năng viết đúng từ ứng dụng: “Gọi bạn”.
- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động khởi động (2 - 3')

- GV YC HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

Hoạt động Luyện tập - Thực hành (25 - 28')

- GV YC HS nhắc lại quy trình viết chữ viết hoa C, E, Ê, G.
- 2 – 3 HS nhắc lại quy trình viết chữ viết hoa C, E, Ê, G.
- GV viết lại mẫu cho HS quan sát, vừa viết vừa nêu lại quy trình viết chữ C, E, Ê, G đã học.
- GV giới thiệu bài thơ ứng dụng “*Gọi bạn*”.
- GV yêu cầu HS đọc bài ứng dụng.
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Bài ứng dụng có những chữ nào phải viết hoa?
- GV hướng dẫn HS một số từ khó.
- Yêu cầu HS thực hiện luyện viết chữ hoa C, E, Ê, G (Mỗi chữ 1 dòng) và bài ứng dụng trong vở.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV yêu cầu HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp.
- GV nhận xét.

Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (3 - 4')

- GV nhắc nhở HS vận dụng cách viết chữ hoa C, E, Ê, G vào cuộc sống để viết các tên riêng, chữ đầu câu...
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

.....

TIẾNG VIỆT CÙNG CÔ

ÔN TẬP: TỪ NGỮ CHỈ SỰ VẬT, ĐẶC ĐIỂM. CÂU NÊU ĐẶC ĐIỂM. DẤU CHẤM, DẤU CHẤM HỎI

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Cùng cố kỹ năng tìm được những từ chỉ sự vật và từ chỉ đặc điểm.
- Cùng cố kỹ năng đặt câu với từ chỉ sự vật và từ chỉ đặc điểm.
- Phát triển kỹ năng đặt câu.
- Cùng cố kỹ năng đặt đúng dấu chấm hoặc dấu chấm hỏi ở cuối câu.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động khởi động (2 - 3')

- GV tổ chức cho HS vận động theo nhạc bài “Chicken dance”.

Hoạt động Luyện tập - Thực hành (20 - 25')

1. Nói tên và nêu đặc điểm các đồ dùng có ở gia đình em

Bài 1:

- HS nêu YC bài.
- YC HS quan sát tranh, nêu tên và đặc điểm của các đồ dùng trong gia đình.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV chữa bài, nhận xét.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

2. Đặt câu nêu công dụng của đồ dùng trong gia đình

Bài 2:

- HS nêu YC.
- GVYC HS nêu cấu trúc câu nêu công dụng đồ dùng (Tên sự vật + Dùng để làm gì?)
- HS làm việc nhóm 4 kể tên đồ dùng và đặt câu nêu công dụng của đồ dùng đó theo mẫu.
- Các nhóm thi nhau nêu nối tiếp câu nêu công dụng.
- 2 – 3 nhóm chia sẻ: *tivi để xem phim; quạt để làm mát; chổi dùng để quét nhà,*
- Nhận xét, khen ngợi HS.

3. Dấu chấm, dấu hỏi chấm (8 - 10')

Bài 3:

- HS nêu YC bài 3.
- HDHS và yêu cầu làm nhóm 2.
- HS chia sẻ bài làm.
- 2 HS đọc lại đoạn văn.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (5 - 7')

- Hãy đặt câu chỉ đặc điểm, công dụng của 2 đồ dùng trong gia đình dùng để nấu ăn.
- HS đặt câu.
- HS chia sẻ trước lớp.
- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.
- GV nhận xét tiết học.
- Nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

ĐẠO ĐỨC

BÀI 5: QUÝ TRỌNG THỜI GIAN (Tiết 8)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS biết được một số biểu hiện của việc quý trọng thời gian.
- Nêu được vì sao phải quý trọng thời gian.
- Thực hiện được việc sử dụng thời gian hợp lý.
- Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi.
- Hình thành phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (3 - 5’)

- Tổ chức cho HS nghe đọc bài thơ: “ Đồng hồ quả lắc”
- Trong bài thơ, đồng hồ nhắc chúng ta điều gì?
- Nhận xét, dẫn dắt vào bài.

Hoạt động Khám phá (8 – 10’)

Tìm hiểu ý nghĩa của việc quý trọng thời gian.

- GV cho HS quan sát tranh sgk tr.24. Thảo luận nhóm đôi. Đọc lời chú thích trong mỗi tranh.
- GV kể chuyện “ Bức tranh dở dang”.
- Mời hs vừa chỉ tranh, vừa kể tóm tắt nội dung câu chuyện.
- GV hỏi : Vì sao Lan kịp hoàn thành bức tranh còn Hà bỏ dở cơ hội tham gia cuộc thi ? Theo em, vì sao cần quý trọng thời gian ?

- GV chốt : Khi đã làm việc gì, chúng ta cần đề ra kế hoạch, dành thời gian, tập trung vào công việc không nên mãi chơi, lơ đãng khiến công việc của mình không hoàn thành.

Tìm hiểu biểu hiện của việc quý trọng thời gian.

- GV cho HS thảo luận nhóm 4. Giao nhiệm vụ cho các nhóm QS tranh sgk tr.25 và trả lời câu hỏi :
- + Em có nhận xét gì về việc sử dụng thời gian của các bạn trong tranh ?
- Tổ chức cho các nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp.
- + Theo em thế nào là biết quý trọng thời gian ?
- GV nhận xét, tuyên dương.

- GV chốt: Quý trọng thời gian là biết sử dụng thời gian một cách tiết kiệm và hợp lý như: thực hiện các công việc hàng ngày theo thời gian biểu; phân đầu thực hiện đúng mục tiêu và kế hoạch đề ra; giờ nào việc đấy...

Hoạt động Luyện tập, thực hành (13 – 15’)

- GV cho HS thảo luận nhóm 4 trong 5’ : ghi vào phiếu những việc mình sẽ làm thể hiện sự quý trọng thời gian.
- Sau thời gian thảo luận các nhóm chia sẻ kết quả của nhóm mình.

Hoạt động Vận dụng, thực hành (3 – 5’)

- GV YCHS về nhà lập thời gian biểu của mình từ khi đi học về đến khi đi ngủ.
- GV nhận xét giờ học.

III. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

ĐẠO ĐỨC

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 1

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Giúp HS củng cố, ôn tập và thực hành kỹ năng về:
- Các bài đã học.
- Các hành vi đã học, đồng tình với việc làm tốt, làm đúng.
- Thực hiện các việc làm đã học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (4 - 5')

- GV cho HS vận động theo bài hát: Năm ngón tay ngoan
- GV dẫn dắt vào bài học.

Hoạt động Luyện tập, thực hành(22 - 23')

- HS thảo luận theo nhóm 4
- Yêu cầu các nhóm thảo luận ghi kết quả vào phiếu
- Kể tên các bài đã học
- Tại sao cần học tập sinh hoạt đúng giờ
- Tác hại của việc học tập sinh hoạt không đúng giờ?
- Em cần làm gì để học tập sinh hoạt đúng giờ ?
- Nhận lỗi và sửa lỗi đem lại tác dụng gì?
- Tại sao cần phải gọn gàng ngăn nắp, nếu không gọn gàng, ngăn nắp sẽ gây ra hậu quả gì ?
- Em làm gì để giữ nhà cửa gọn gàng ngăn nắp ?
- Kể tên các việc em đã giúp đỡ ông bà, cha mẹ
- Nêu lợi ích của việc chăm chỉ học tập
- HS nêu kết quả , 1 vài HS nhóm khác nhận xét
- GV nhận xét

Đóng vai xử lý tình huống.

- GV chia 4 nhóm nêu tình huống cho các nhóm
- TH1 : Cả lớp chăm chú làm bài tập riêng Nam ngồi gập máy bay
- TH2: Do mãi chạy không chú ý quan sát Tuấn xô ngã 1 em HS lớp 1.
- TH 3: Ở lớp Nam ngồi cùng bàn với Nga, ngày nào Nam cũng để nhờ sách vở, đồ dùng sang ngăn bàn của Nga. Nếu là Nga em sẽ làm gì?
- TH 4: Sáng ngày thứ 7 Dung đang làm bài tập thì các bạn rủ đi chơi
- HS thảo luận và trình bày
- HS + GV nhận xét
- *HĐ4: trò chơi đoán xem tôi đang làm gì.
- GV yêu cầu 1 số HS làm 1 công việc bất kì
- HS ở lớp đoán xem bạn đang làm gì?
- GV nhận xét , tuyên dương

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (2 – 3’)

- GV YC HS chia sẻ những việc em đã làm để đảm bảo an toàn cho mình và bạn bè khi tham gia các hoạt động ở trường, ở lớp.
- GV nhận xét giờ học.

III. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

Phó hiệu trưởng

Khối trưởng

Giáo viên

Doãn Thị Cúc

Vũ Phương Thủy

Vũ Phương Thủy